|  |
| --- |
| **BỆNH VIỆN BẠCH MAI**  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI**  D:\QUẢN LÝ ĐÀO TẠO\ĐÀO TẠO\LOGO\Quy chuan Logo Cao Dang y Bach Mai_nho.jpg  **HỒ SƠ DẠY - HỌC TÍCH HỢP**  **Mô đun 5: KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG (MĐ5)**  **Tên bài : KỸ THUẬT PHỤ GIÚP BÁC SỸ ĐẶT ỐNG NỘI KHÍ QUẢN, MỞ KHÍ QUẢN (Mã bài: MĐ5.27)**  **Giáo viên : NGUYỄN HÙNG SƠN**    **Hà Nội, tháng năm 2018** |

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** |  | **Trang** |
|  | Mục lục |  |
|  | Chương trình học phần điều dưỡng cơ sở |  |
|  | Giáo án |  |
|  | Tài liệu tham khảo |  |
|  | Đề cương chi tiết |  |
|  | Phụ lục 1: Bảng kiểm: Kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản |  |
|  | Phụ lục 2: Mẫu phiếu chăm sóc |  |
|  | Phụ lục 3: Những điểm cần lưu ý |  |

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ**

Đối tượng: ĐIỀU DƯỠNG CAO ĐẲNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **TÊN BÀI HỌC** | **Sô giờ** |
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 14 |  |  |
| 15 |  |  |
| 16 |  |  |
| 17 |  |  |
| 18 |  |  |
| 19 |  |  |
| 26 |  |  |
| 27 | Kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản. | 4 |
| 28 |  |  |
|  | **Tổng số** |  |

# GIÁO ÁN DẠY-HỌC

Mô đun: **Kỹ thuật** **Điều dưỡng**

Tên bài học: **Kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản.**

Số tiết:  **04 giờ**

Ngày giảng: ……./...**/2018**

Giáo viên: **Nguyễn Hùng Sơn**

**I. PHẦN GIỚI THIỆU**

**1. Vị trí của bài học trong chương trình**:

Đây là bài học thứ 27 trong chương trình mô đun Kỹ thuât điều dưỡng (MĐ5) dành cho đối tượng điều dưỡng cao đẳng.

Bài học kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản được thực hiện ở thời điểm học kỳ II năm thứ nhất.

**2. Ý nghĩa bài học**

Sau khi học xong bài này sinh viên vận dụng được hiểu biết về chỉ định, chống chỉ định, biến chứng để thực hiện KT phụ giúp trên NB giả định. Giải thích được các biến chứng, bất thường để đánh giá tình trạng NB trong tình huống LS. Tiến hành được KT phụ giúp trên người bệnh giả định theo đúng quy trình trong tình huống lâm sàng. Thể hiện được thái độ ân cần, tôn trọng trong giao tiếp và thiết lập được môi trường CSNB an toàn trong các tình huống dạy học cụ thể tại các phòng TH.

**II. CHUẨN ĐẦU RA/MỤC TIÊU BÀI HỌC**

*Sau buổi học, sinh viên có khả năng:*

1. Vận dụng kiến thức về giải phẫu, sinh lý hệ hô hấp, tuần hoàn để phân tích được các chỉ định, tai biến, biến chứng của kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản (CĐRMĐ 1)
2. Thể hiện được sự khẩn trương, chính xác khi tiến hành kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản theo đúng quy trình (CĐRMĐ 5)
3. Thể hiện được tính tích cực trong học tập. Có khả năng độc lập hoặc phối hợp tốt trong làm việc nhóm. Tự tin phát biểu trong môi trường học tập. (CĐRMĐ6)

**III. CHUẨN BỊ**

1. **Giáo viên**

* Cung cấp tài liệu, tình huống lâm sàng, câu hỏi yêu cầu cho sinh viên
* Hướng dẫn cho sinh viên tự học trước khi đến lớp
* Nghiên cứu sản phẩm tự học của sinh viên trước buổi giảng
* Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật liệu dạy học: dụng cụ, quy trình, video, mô hình giả định. Máy tính, màn chiếu, bảng phấn
* Soạn giáo án giảng dạy.
* Áp dụng các phương pháp giảng dạy: Tích hợp lý thuyết và thực hành, lớp học đảo chiều, giải quyết tình huống, hướng dẫn cầm tay chỉ việc.

1. **Sinh viên**

* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản.
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 hoặc A0 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm vào giấy A1 hoặc A0)
* Xem video các kỹ thuật điều dưỡng, nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: [SPTH\_KTDD\_MĐ5@gmail.com](mailto:SPTH_KTDD_MĐ5@gmail.com). Tiêu đề: KTDD\_MĐ5.27
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày (luân phiên nhau).)
* Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và mỗi cá nhân được nhóm đánh giá.
* Mỗi bài chuẩn bị bài tập nhóm cần có trưởng nhóm; thư ký; báo cáo viên; người theo dõi thời gian.

**IV. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP**

1. **Ổn định tổ chức**: **01 phút**

* Kiểm tra sĩ số lớp học: ..............................................................................................
* Nội dung nhắc nhở học sinh (nếu có): ......................................................................

1. **Kế hoạch chi tiết**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Nội dung**  **hướng dẫn** | **Thời gian (phút)** | **Phương pháp** | | **Phương tiện,**  **đồ dùng** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của SV** |
|  | | 1 | 2 | 4 | 5 | 6 |
| 1. **HƯỚNG DẪN MỞ ĐẦU**   **Mở bài** | | | |  |  |  |
| 1 | **Giới thiệu vào bài** | | 01 | Thuyết trình minh họa bằng hình ảnh. | Quan sát, lắng nghe | Máy tính, Projector |
| **2** | **Mục tiêu học tập** | | 02 | Thuyết trình giải thích mục tiêu | Nghe, hiểu | Bảng mục tiêu khổ giấy A0 |
| **Nội dung** | | | | | | |
| **3** | **Báo cáo sản phẩm tự học** | | | | | |
| 3.1 | ***Yêu cầu 1:*** Là một người điều dưỡng trong nhóm cấp cứu với Bác sỹ trên. Em hãy chuẩn bị dụng cụ đầy đủ để phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản cho người bệnh | | 5 | Chiếu tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.2 | ***Yêu cầu 2***: Theo anh (chị) mục đích của việc bác sỹ có chỉ định đặt ống nội khí quản cho người bệnh trên là gì và tại sao? Ngoài trường hợp trên em hãy kể các trường hợp nào cần đặt ống nội khí quản cho người bệnh? | | 5 | Chiếu tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.3 | ***Yêu cầu 3***: Người điều dưỡng cần theo dõi, phát hiện các tai biến sớm gì sau khi đặt ống nội khí quản cho người bệnh? Người bệnh đặt ống nội khí quản có thể gặp các biến chứng gì và em hãy nêu các lưu ý khi chăm sóc người bệnh để phòng ngừa các biến chứng đó ? | | 5 | Chiếu tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| **4.Thực hành** | | | | | | |
| 4.1 | Trình bày sản phẩm tự học:   * Nhận xét, đánh giá về quy trình kỹ thuật và video * Chỉ ra các bước quan trọng của QTKT * Chỉ ra những thao tác khó, khó thực hiện được sau khi xem video. * Chỉ ra những bước dễ sai lỗi gây tai biến cho người bệnh. * Làm thử | | 5 | Mời đại diện nhóm lên trình bày  Lắng nghe, quan sát  Bổ sung  Mời 1 sv làm các bước đơn giản bước 1 đến bước 6  Nhận xét, giải thích | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép  Một SV thực hiện, các SV khác quan sát, nhận xét.  Quan sát, nghe, hiểu, ghi chép nhanh.  Suy nghĩ, trả lời  Nghe, hiểu | Bảng kiểm  Máy chiếu  Hoặc bảng Ao, A1  Người đóng thế  Mô hình  Dụng cụ |
| 4.2 | Giới thiệu dụng cụ | | 04 | Mời một sinh viên lên chỉ dụng cụ, chuẩn bị  Nhận xét và bổ sung | Quan sát,  Nghe, hiểu | Dụng cụ, hồ sơ bệnh án |
| 4.2 | Thực hiện các bước kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản. | | 04 | Đưa ra một tình huống và mời sinh viên tham gia đóng vai người bệnh  Nhận xét | Tham gia đóng vai chuẩn bị người bệnh  SV khác quan sát và nhận xét | NB giả định |
| 06 | Yêu cầu SV thực hiện các bước của KT thông qua việc tự học và xem video | Thực hiện KT  Quan sát, đánh giá | Quy trình  Dụng cụ  Người đóng thế |
| 10 | GV làm mẫu các bước và có giải thích. |  | - Quy trình, mô hình, dụng cụ  Câu hỏi  Máy tính, Projector |
| 4 | Xem video: Kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản. | | 06 | Chiếu video.  Quan sát | Nghe hướng dẫn  Xem video  Ghi chép nhanh | QTKT, máy tính, máy chiếu, loa nghe, video |
| 7 | Các điểm cần lưu ý trong bài học  Giải đáp thắc mắc  Xử trí tình huống | | 03 | Tóm tắt, tổng kết. | Câu hỏi của học sinh | Máy tính, máy chiếu |
| 8 | Tổ chức thực tập:  Nêu yêu cầu thực tập  Hướng dẫn sử dụng bảng kiểm  Chia nhóm thực tập | | 01 | Hướng dẫn. | Nghe, hiểu.  Chia 2 nhóm. | Bảng kiểm, dụng cụ, mô hình. |
| 1. **HƯỚNG DẪN THƯỜNG XUYÊN** | | | | | | |
|  | Hướng dẫn SV thực hành theo bảng kiểm  Xem video | | 120 | Quan sát, hướng dẫn, chỉnh sửa những động tác sai.  Kiểm tra, đánh giá SV.  Phát video | SV thực hành theo nhóm tiến hành theo quy trình, SV khác quan sát, nhận xét theo bảng kiểm.  Hoặc quay sản phẩm thực hiện vào điện thoại, cuối giờ nộp cho GV  Xem video | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thế  Video |
| 1. **HƯỚNG DẪN KẾT THÚC** | | | | | | |
|  | Tổng kết, lượng giá, giải đáp thắc mắc | | 15 | Mời 1 SV thực hành lại toàn bộ quy trình hoặc xem sản phẩm quay video khi SV thực hành  Bổ sung  Giải đáp thắc mắc của SV  Nhận xét buổi học  Giao bài tập về nhà chuẩn bị cho bài học tiếp theo. | Quan sát, nhận xét  Nghe, hiểu  Đưa ra câu hỏi thắc mắc (nếu có)  Đọc trước bài .... | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thế  Điện thoại. |

**IV. TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Về nội dung** | **Về phương pháp** | **Về phương tiện đồ dung** | **Về thời gian** | **Về sinh viên** |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu** | **Trưởng Bộ môn**  **Vũ Đình Tiến** | **Người soạn bài**  **Nguyễn Hùng Sơn** |

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Y tế (2001). *Điều dưỡng cơ bản*, Nhà xuất bản Y học
2. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2015). *Bảng kiểm Quy trình kỹ thuật điều dưỡng*
3. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2018). *Giáo trình Điều dưỡng cơ sở*
4. Đỗ Đình Xuân (2007). *Điều dưỡng cơ bản.* Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
5. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2010). *Hướng dẫn thực hành 55 Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
6. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2013). *Kỹ năng thực hành điều dưỡng*.Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
7. Trần Thúy Hạnh, Lê Thị Bình, Vũ Đình Tiến (2017). *Điều dưỡng cơ bản và nâng cao*. Nhà xuất bản Y học.
8. Trần Thị Thuận (2007). *Điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
9. Ruth F. Craven, Comtances. Hirnle (2005). *Fundamentals of Nursing*. Lippincort William (5th).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

*Tên bài học:* ***KỸ THUẬT PHỤ GIÚP BÁC SỸ ĐẶT ỐNG NỘI KHÍ QUẢN***

**1. Chuẩn bị**

**1.1 Chuẩn bị người bệnh**

*Nhận định đúng người bệnh:*

*Nhận định tình trạng:*

*Thông báo, giải thích và động viên người bệnh*

**1.2. Chuẩn bị điều dưỡng**

Trang phục đầy đủ và rửa tay thường quy

**1.3. Chuẩn bị dụng cụ**

***\**** *Dụng cụ vô khuẩn*

*\* Dụng cụ sạch*

*\* Các dụng cụ khác*

**2.Bảng kiểm**

**BẢNG KIỂM KỸ THUẬT PHỤ GIÚP BÁC SĨ ĐẶT ỐNG NỘI KHÍ QUẢN QUA MIỆNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **THÀNH THẠO** | **CÓ LÀM** | **KHÔNG LÀM** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị người bệnh:**   * Xác định đúng NB - Nhận định tình trạng NB * Bệnh nhân tỉnh: giải thích để bệnh nhân yên tâm, động viên NB, tiêm seduxen 10mg tĩnh mạch khi bệnh nhân vật vã. * Bệnh nhân hôn mê: giải thích để người nhà biết mục đính và tai biến có thể xảy ra. * Hút đờm dãi. * Cho NB thở oxy qua mũi 3 – 5 lít/phút (trong  15 phút trước thủ thuật). * NB ngừng thở hoặc thở ngáp cá, thở quá yếu: bóp bóng ambu qua mũi, miệng 10 – 15 phút trước khi thực hiện thủ thuật. |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị người ĐD:** Điều dưỡng mang trang phục y tế đầy đủ  Rửa tay thường quy |  |  |  |
| 3. | **Chuẩn bị dụng cụ:**   * Ống nội khí quản: chọn cỡ ống phù hợp. Người lớn  có các cỡ 8,0mm ; 7,5mm; 7,0mm, chọn cỡ ống bằng ngón tay đeo nhẫn. Trẻ em có các cỡ 5,5mm; 4,5mm và 3,0mm. Chọn cỡ ống bằng ngón tay út. * Đèn soi thanh quản: đè lưỡi thẳng và đè lưỡi cong. * Kẹp Magill (kẹp ống nội khí quản). * Bơm phun thanh quản, khí phế quản. * Thuốc gây tê: novocain, xylocain 1%, 2%. * Thuốc atropin, seduxen. Bơm tiêm 5ml. Dầu parafin. * Máy hút, ống thông để hút. Băng cuộn để chèn hai hàm răng. * Băng cuộn hoặc băng dính để cố định ống NKQ. Gối kê vai. * Bóng ambu, bình oxy và dụng cụ thở oxy. * Máy đo huyết áp, ống nghe, đồng hồ bấm giây. |  |  |  |
|  | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Lắp đèn soi thanh quản, kiểm tra đèn soi đưa cho bác sĩ. |  |  |  |
|  | Hút đờm dãi, cho bệnh nhân thở oxy. |  |  |  |
|  | Giúp bác sĩ sát khuẩn tay, đi găng tay. |  |  |  |
|  | Chuẩn bị thuốc và giúp bác sĩ lấy thuốc gây tê. |  |  |  |
|  | Bôi dầu parafin vào ống nội khí quản, đưa cho bác sĩ. |  |  |  |
|  | Đưa kẹp Magill cho bác sĩ. |  |  |  |
|  | Bơm phun xylocain gây tê thanh quản. |  |  |  |
|  | Khi bác sĩ đưa được ống vào khí quản, bệnh nhân tăng tiết, ho, co thắt thanh quản. |  |  |  |
|  | Nhanh chóng hút đờm dãi. |  |  |  |
|  | Lắp và bóp bóng ambu. |  |  |  |
|  | Lấy bơm tiêm bơm hơi vào bóng chèn. |  |  |  |
|  | Chèn gạc hoặc băng cuộn để cố định ống nội khí quản. |  |  |  |
|  | Kiểm tra mạch nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở. |  |  |  |
|  | Đánh giá mức độ thiếu oxy của bệnh nhân. |  |  |  |
|  | Thu dọn dụng cụ - Rửa tay - Ghi hồ sơ. |  |  |  |

**Phụ lục 2: MẪU PHIẾU CHĂM SÓC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bệnh viện:.........  Khoa:................ | PHIẾU CHĂM SÓC | MS …………  Số vào viện:... |

Họ tên người bệnh:...........................................................................................Tuổi:....................Nam/ Nữ................................

Số giường:...............................................................................Buồng:..........................................................................................

Địa chỉ:……………………………………………………………………………….………………………………………….

Chẩn đoán: ....................................................................................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/ tháng** | **Diễn biến** | **Xử trí chăm sóc/**  **Đánh giá** | **Ký tên** |
|  |  |  |  |

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy, cố vấn học tập và quản lý phòng tự học:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Họ và tên** | | **Số ĐT** | **Địa chỉ Email** |
| ***Giảng tại phòng thực hành*** | | |  |  |
|  | Ths. Vũ Đình | Tiến | 0912378570 | [Vudinhtienybm@gmail.com](mailto:Vudinhtienybm@gmail.com) |
|  | Ths. Nguyễn Quỳnh | Châm | 0962461181 | [Chamquynh881@yahoo.com](mailto:Chamquynh881@yahoo.com) |
|  | Ths. Nguyễn Hoàng | Chính | 0902196985 | [chinhnh@hotmail.com](mailto:chinhnh@hotmail.com) |
|  | CN. Đoàn Văn | Chính | 0974721412 | [Doanvanchinh88@gmail.com](mailto:Doanvanchinh88@gmail.com) |
|  | CN. Nguyễn Hùng | Sơn | 0382360545 | [hungsonnguyen@gmail.com](mailto:hungsonnguyen@gmail.com) |
| ***Cố vấn học tập*** | | |  |  |
|  | Ths. Vũ Thị Mai | Hoa | 0915432125 | [Hoahanhtung@yahoo.com](mailto:Hoahanhtung@yahoo.com).vn |
| ***Quản lý phòng tự học*** | | |  |  |
|  | CN. Đinh Thị Thu | Hương | 0912423463 | [Dinhhuong.coi79@gmail.com](mailto:Dinhhuong.coi79@gmail.com) |

**1. Mục tiêu bài học**

*Sau khi học xong bài này, sinh viên có khả năng:*

1. Vận dụng kiến thức về giải phẫu, sinh lý hệ hô hấp, tuần hoàn để phân tích được các chỉ định, tai biến, biến chứng của kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản (CĐRMĐ 1)
2. Thể hiện được sự khẩn trương, chính xác khi tiến hành kỹ thuật phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản theo đúng quy trình (CĐRMĐ 5)
3. Thể hiện được tính tích cực trong học tập. Có khả năng độc lập hoặc phối hợp tốt trong làm việc nhóm. Tự tin phát biểu trong môi trường học tập. (CĐRMĐ6)

**2. Chuẩn bị**

* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản, mở khí quản.
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 hoặc A0 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm vào giấy A1 hoặc A0).
* Xem video các kỹ thuật điều dưỡng, nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: [SPTH\_DDCS\_MD5@gmail.com](mailto:SPTH_DDCS_MD5@gmail.com). Tiêu đề: KTDD\_MĐ5.27
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày (luân phiên nhau).

**3. Nghiên cứu tình huống lâm sàng.**

Một người bệnh nam 45 tuổi nhập viện tại khoa cấp cứu. Chẩn đoán: Xuất huyết não/ tăng huyết áp. Người bệnh hôn mê, Glasgow 7 điểm.Các dấu hiệu chức năng sống của người bệnh: Huyết áp 140/80 mmHg, mạch 100 nhịp /phút; tần số thở 42 nhịp/phút thân nhiệt 38o7. Sau khi nhận định tình trạng của người bệnh, Bác sỹ có chỉ định đặt ống nội khí quản cấp cứu cho người bệnh

**4. Yêu cầu giải quyết các vấn đề của tình huống:**

***Yêu cầu 1:*** Là một người điều dưỡng trong nhóm cấp cứu với Bác sỹ trên. Em hãy chuẩn bị dụng cụ đầy đủ để phụ giúp bác sỹ đặt ống nội khí quản cho người bệnh

***Yêu cầu 2***: Theo anh (chị) mục đích của việc bác sỹ có chỉ định đặt ống nội khí quản cho người bệnh trên là gì và tại sao? Ngoài trường hợp trên em hãy kể các trường hợp nào cần đặt ống nội khí quản cho người bệnh?

***Yêu cầu 3***: Người điều dưỡng cần theo dõi, phát hiện các tai biến sớm gì sau khi đặt ống nội khí quản cho người bệnh? Người bệnh đặt ống nội khí quản có thể gặp các biến chứng gì và em hãy nêu các lưu ý khi chăm sóc người bệnh để phòng ngừa các biến chứng đó ?

**5. Chuẩn bị thực hiện kỹ thuật**

***Các gợi ý cần chuẩn bị của sinh viên:***

* Nhận xét, đánh giá về quy trình kỹ thuật và video
* Chỉ ra các bước quan trọng của QTKT
* Chỉ ra những thao tác khó, khó thực hiện được sau khi xem video.
* Chỉ ra những bước dễ sai lỗi gây tai biến hoặc cho kết quả không chính xác.

**6. Thao tác các bước của quy trình**

- Tự học tại phòng thực hành tự học

**7. Viết báo cáo và gửi sản phẩm tự học**

Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: [SPTH\_KTĐD\_MĐ18@gmail.com](mailto:SPTH_KTĐD_MĐ18@gmail.com). Tiêu đề: KTĐD\_MĐ5.27 (bài 27, mô đun 5)